

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTHGI-TTHT
V/v tổng hợp giải đáp vướng mắc
của DN tại hội nghị đối thoại 6 tháng
đầu năm 2024

Hà Giang, ngày tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế
trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Ngày 27/6/2024, Cục Thuế tổ chức Hội nghị đối thoại 6 tháng đầu năm 2024 với các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế trên địa bàn. Tại hội nghị cơ quan Thuế giải đáp một số vướng mắc của doanh nghiệp nêu ra, Cục Thuế tổng hợp nội dung giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp như sau:

1. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nông Lâm Tôn Thọ – MST: 5100178684.

Câu hỏi: Đối với các khoản phải nộp thể hiện trên Trang Thuế điện tử (trên giao diện “tra soát”) đơn vị đã đối chiếu cùng với cán bộ quản lý chuyên quản xác nhận là đã nộp, nhưng vẫn còn treo trên trang. Vậy các khoản này có bị tính lãi chậm nộp không? Tại sao không được điều chỉnh giảm hoặc xóa bỏ sau khi kiểm tra rà soát?

Cụ thể TB số 53 ngày 26/01/2024 của Cục Thuế Hà Giang thông báo nộp tiền về lệ phí trước bạ nhà đất (trong thông báo có nội dung nếu quá 30 ngày kể từ thông báo mà người nộp thuế không nộp tính chậm nộp).

- Giấy nộp tiền vào ngân sách ngày 31/01/2024.
- Giấy thông báo tiền thuế nợ số 834 ngày 11/6/2024 của Vụ Xuyen số tiền chậm nộp phải thực hiện cưỡng chế: 584.848đ.

Trả lời:

Sau khi rà soát, đối chiếu các khoản tiền thuế phát sinh và đã nộp ngân sách của đơn vị, Cục Thuế xác định, tại thời điểm 31/05/2024, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nông Lâm Tôn Thọ có các khoản tiền thuế nợ như sau:

- Tại Chi cục Thuế thành phố Hà Giang (cơ quan thu): 5.488 đồng (trong đó: Thuế TNDN năm 2022 (tiểu mục: 1052) là 3.408 đồng; tiền chậm nộp thuế TNDN (tiểu mục: 4918) là 280 đồng; tiền chậm nộp lệ phí môn bài năm 2023 (tiểu mục 4944) là 1.800 đồng).
- Tại Chi cục Thuế huyện Vị Xuyên (cơ quan thu): 584.848 đồng (trong đó: Tiền chậm nộp tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (tiểu mục: 4944) là 584.848 đồng).

Khoản tiền chậm nộp phát sinh theo Thông báo tiền thuế nợ số 834/TB-CCT-KDT ngày 11/6/2024 do Chi cục Thuế huyện Vị Xuyên phát hành là đúng theo nguyên tắc hạch toán tính tiền chậm nộp của khoản nợ chưa được thanh toán. Đây là tiền chậm nộp của khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2023, không phải tiền chậm nộp của khoản lệ phí trước bạ mà đơn vị đã nộp và

đã đối chiếu tại Chi cục Thuế thành phố Hà Giang. Việc đơn vị đang hiểu đây là khoản tiền thuế đã nộp nhưng đang treo nợ là không đúng (vì tính chất 2 khoản tiền thuế nợ là khác nhau).

Do năm 2023, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nông Lâm Tôn Thọ có quyết định được miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (Quyết định số 313/QĐ-CCT ngày 20/7/2023 của Chi cục Thuế huyện Vị Xuyên), dẫn đến số tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phát sinh năm 2023, hạn nộp 31/01/2023, đến ngày 20/7/2023 mới được bù trừ miễn, hệ thống đang tính tiền chậm nộp từ ngày 01/02/2023 đến ngày 19/7/2023.

Cơ quan Thuế sẽ thực hiện điều chỉnh giảm số tiền chậm nộp phát sinh theo Thông báo đã nêu trên.

2. Công ty TNHH giải pháp công nghệ Hà Giang – MST: 5100472982.

Câu hỏi:

- Khi quyết toán thuế TNCN xong việc tải về không được.
- Khi quyết toán thuế TNCN năm 2023 đến tháng 6/2024 mới phát hiện ra là chưa kê khai phần được miễn giảm (132.000đ/năm) nên công ty có cá nhân phải nộp thuế TNCN. Nếu nộp thì ai nộp vì cá nhân tham gia 2 công ty.

Trả lời:

- Nội dung thứ nhất: Cục Thuế đã hướng dẫn Công ty thao tác trực tiếp trên ứng dụng Etax (thuedientu.gdt.gov.vn).

- Nội dung thứ 2: ***Căn cứ khoản 1, Điều 47, Luật quản lý thuế 2019: Quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế: “1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra”.***

Do đó, người nộp thuế (NNT) được quyền khai bổ sung đối với các nội dung sai sót, đề nghị NNT thực hiện điều chỉnh lại tờ khai quyết toán TNCN năm 2023 đúng theo quy định.

Trường hợp cá nhân có thu nhập từ hai nơi trở lên (Ký hợp đồng từ 03 tháng với 02 đơn vị trở lên), căn cứ theo khoản b.2 mục 8 điều 11, Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về quy định chi tiết một số Điều của Luật quản lý thuế thì NNT phải tự quyết toán. Công ty thông báo cho NNT có thu nhập 2 nơi để NNT được biết và thực hiện đúng quy định hiện hành.

3. Công ty TNHH Tân Hà Gia – MST: 5100431746.

Câu hỏi 1: Thủ tục duyệt thay đổi hóa đơn: thời gian chờ duyệt là 3 ngày làm việc là quá lâu. Nếu DN thay đổi vào ngày thứ 6 thì thời gian chờ duyệt là qua thứ 7, chủ nhật sang tuần sau mới có kết quả. Vậy DN sẽ mất thời gian chờ đợi không được xuất hóa đơn.

Trả lời:

Căn cứ khoản 2 Điều 15 Nghị định 123/2020/NĐ - CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn chứng từ: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày

nhận được đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, cơ quan thuế có trách nhiệm gửi thông báo điện tử theo mẫu 01/TB-ĐKĐT phụ lục IB ban hành kèm theo Nghị định này qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử hoặc gửi thông báo điện tử trực tiếp đến doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ, cá nhân kinh doanh về việc chấp nhận hoặc không chấp nhận đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử.

Như vậy, trong thời hạn 01 ngày làm việc cơ quan thuế sẽ xử lý chấp nhận hoặc không chấp nhận đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử cho Công ty, trường hợp Công ty gửi tờ khai thay đổi hoặc đăng ký sử dụng HĐĐT vào cuối ngày thứ 6 thì Công ty có thể liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp (qua điện thoại) để được nhận kết quả trước ngày nghỉ (thứ 7, chủ nhật).

Câu hỏi 2: Giảm thuế GTGT: Đối với công trình thi công ký hợp đồng với chủ đầu tư là đơn giá tổng hợp bao gồm vật liệu, nhân công, máy thi công, chi phí chung. Trong đó vật liệu gồm các mặt hàng như cát, đá, xi măng, sắt xà mạ (vật tư điện); các loại vật tư điện....

Vậy thuế suất để xác định cho công trình nghiệm thu trong thời gian trước 30/6/2024 là thuế suất chung 8% hay xác định thuế suất như nào?

Trả lời:

Căn cứ quy định về luật thuế GTGT, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định tại Nghị định 94/2023/NĐ-CP thì thuế suất áp dụng cho các nhóm hàng hóa, dịch vụ là áp dụng chung cho các sản phẩm đầu ra, không phụ thuộc vào chi phí đầu vào chịu thuế suất GTGT, chịu thuế hay không chịu thuế GTGT. Do đó đối với các công trình xây dựng thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% và thỏa mãn các điều kiện quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị định 94/2023/NĐ-CP được giảm thuế GTGT theo quy định, khối lượng nghiệm thu trước ngày 30/6/2024 được áp dụng mức thuế suất 8%.

Việc áp dụng 10% hay 8% do thời điểm nghiệm thu công trình, không liên quan đến nguyên vật liệu đầu vào. Công ty cần làm việc với Chủ đầu tư, ghi rõ khối lượng, hạng mục chịu thuế 8% và 10% trong biên bản nghiệm thu công trình để thuận lợi cho kê khai, quyết toán thuế và quyết toán công trình.

4. Công ty TNHH Tiến Đạt - MST: 5100157187

Câu hỏi: Doanh nghiệp tôi có độc lập đầu tư 01 dự án thủy điện (không nhận liên danh, góp vốn của doanh nghiệp khác) có phê duyệt chủ trương của UBND tỉnh, có giấy chứng nhận đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2017, trong giấy chứng nhận có thể hiện rõ nguồn vốn đầu tư (trong đó: vốn tự có của DN 30% và vốn vay của ngân hàng 70% tổng mức đầu tư).

Năm 2020, Nghị định 132 có hiệu lực liên quan đến giao dịch liên kết, bị khống chế chi phí lãi vay, vậy công ty tôi có thuộc giao dịch liên kết tại Điều 5 Nghị định này không và nếu thuộc thì ở khoản nào điều này.

Như vậy nếu doanh nghiệp bị xác định là giao dịch liên kết thì dẫn đến tình trạng doanh nghiệp bị lỗ thật, nhưng có lãi ảo (ảnh hưởng báo cáo của doanh nghiệp không đúng thực tế).

Do vậy doanh nghiệp mặc dù đang lỗ vẫn phải nộp thuế TNDN.

Trả lời:

Tại Điểm d, Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 132/2020/NĐ-CP quy định:

Điều 5. Các bên có quan hệ liên kết

2. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay;

Do vậy, khi doanh nghiệp có khoản vay đủ điều kiện theo quy định trên thì xác định là có giao dịch liên kết. Đối với lãi vay bị loại ra theo quy định tại Khoản 3, Điều 16, Nghị định 132/2020/NĐ-CP doanh nghiệp vẫn chuyển sang các năm tiếp theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 16, Nghị định 132/2020/NĐ-CP.

5. Công ty TNHH MTV Thái Bình – MST:5100248564.

Câu hỏi:

Tháng 2/2024 công ty có thành lập Chi nhánh hoạt động về lĩnh vực Xăng dầu và Chi nhánh có mã số thuế riêng, hạch toán độc lập, Chi nhánh tự kê khai, quyết toán. Vậy công ty xin hỏi về phía công ty khi lập báo tài chính năm 2024 đơn vị có phải lập báo cáo tài chính hợp nhất không?

Trả lời:

Căn cứ Điều 5 Thông tư số 202/2014/TT-BTC quy định về trường hợp công ty mẹ không lập báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

Trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Kết thúc kỳ kế toán, công ty mẹ có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất của cả tập đoàn, cụ thể:

a) Công ty mẹ là tổ chức niêm yết trên thị trường chứng khoán, công ty đại chúng quy mô lớn và công ty mẹ thuộc sở hữu Nhà nước phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm và Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên dạng đầy đủ, Báo cáo tài chính hợp nhất quý dạng tóm lược (được lập Báo cáo tài chính hợp nhất quý dạng đầy đủ nếu có nhu cầu).

b) Đối với công ty mẹ không thuộc các đối tượng tại điểm a nêu trên:

- Phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất năm dạng đầy đủ;
- Khuyến khích lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dạng đầy đủ hoặc dạng tóm lược (nếu có nhu cầu).

2. Công ty mẹ không phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất khi thỏa mãn tất cả những điều kiện sau:

a) Công ty mẹ không phải là đơn vị có lợi ích công chúng;

b) Công ty mẹ không phải là thuộc sở hữu Nhà nước hoặc do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối;

c) Công ty mẹ đồng thời là công ty con bị sở hữu bởi một công ty khác và việc không lập Báo cáo tài chính hợp nhất đạt được sự đồng thuận của các cổ đông, kể cả cổ đông không có quyền biểu quyết;

d) Công cụ vốn hoặc công cụ nợ của công ty mẹ đó không được giao dịch trên thị trường (kể cả thị trường trong nước, ngoài nước, thị trường phi tập trung (OTC), thị trường địa phương và thị trường khu vực);

đ) Công ty mẹ không lập hồ sơ hoặc không trong quá trình nộp hồ sơ lên cơ quan có thẩm quyền để xin phép phát hành các loại công cụ tài chính ra công chúng;

e) Công ty sở hữu công ty mẹ đó lập Báo cáo tài chính hợp nhất cho mục đích công bố thông tin ra công chúng phù hợp với quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Theo đó, Công ty căn cứ theo quy định nêu trên để xác định, nếu thỏa mãn các điều kiện trên thì không phải lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị các DN liên hệ trực tiếp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.

6. Công ty TNHH một thành viên xây dựng Nam Hải – MST: 5100402960.

Câu hỏi: Công ty có phát sinh công trình xây dựng vắng lai ngoại tỉnh. Khi công trình hoàn thành được thanh toán do có sự nhầm lẫn của kế toán, chủ đầu tư đã thu nhầm 1% thuế GTGT thành 2 %, cho nên công ty đã nộp thừa số thuế GTGT vắng lai ngoại tỉnh. Vậy Cục Thuế cho tôi hỏi: Số thuế GTGT mà đơn vị nộp thừa ở ngoại tỉnh đó có được tính là đơn vị đã nộp thuế theo quy định không?

Trả lời: Với ý kiến vướng mắc của Công ty, Cục Thuế đang trao đổi trực tiếp với các cơ quan: Thuế, Kho Bạc các tỉnh thành phố liên quan đối chiếu chứng từ nộp NSNN do Chủ đầu tư đã trích nộp để hỗ trợ Công ty xử lý theo quy định. Khi có kết quả Cục Thuế sẽ trả lời trực tiếp tới Công ty.

Cục Thuế thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các Phòng: TTKT, KK, QLN, NVDTTC;
- Các Chi cục Thuế trực thuộc;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hoàng Trọng Thủy